

Ngày 30/09/2025	3,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-11.4%	6.9%	-3.1%

	Q3/25	
ROE	5.3%	+/- YoY ▲ 8.1%

	Q3/25		
DT thuần	10.6	QoQ ▼ 3.50 ▼ 25.1%	YoY ▲ 2.13 ▲ 24.7%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
DT thuần	32.4	YoY ▼ 2.90 ▼ 8.0%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN gộp	3.74	QoQ ▼ 0.37 ▼ 9.0%	YoY ▲ 0.95 ▲ 34.0%
		tỷ VNĐ	

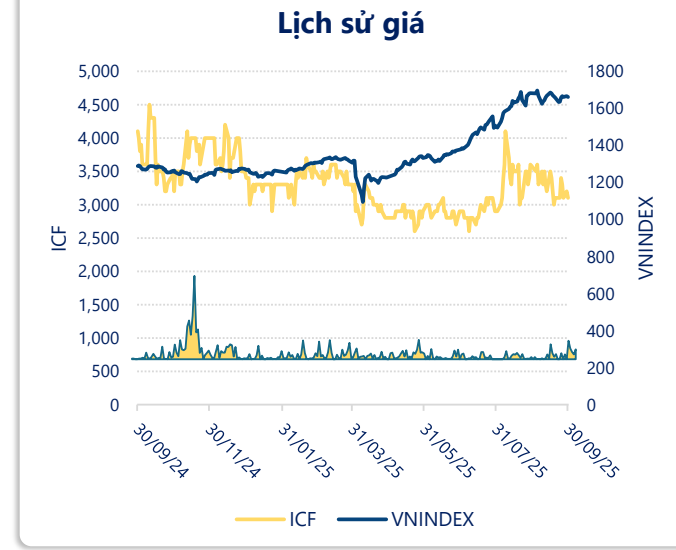
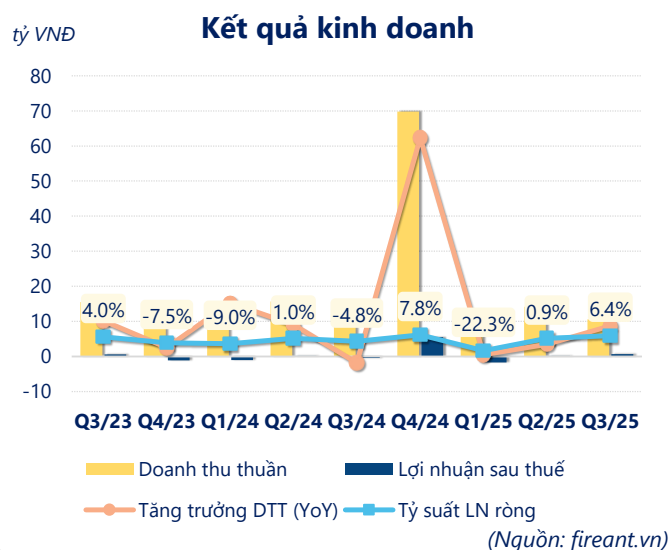
	9T 2025	
LN gộp	9.68	YoY ▼ 0.17 ▼ 1.7%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN thuần	0.68	QoQ ▲ 0.50 ▲ 280%	YoY ▲ 1.03 ▲ 296%
		tỷ VNĐ	

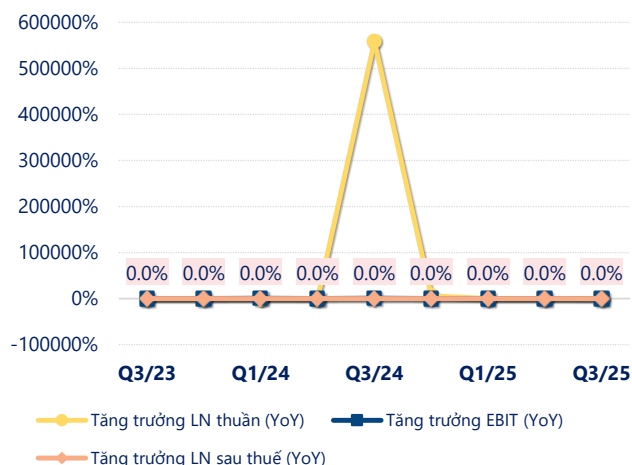
	9T 2025	
LN thuần	-0.74	YoY ▲ 0.36 ▲ 32.8%
		tỷ VNĐ

	Q3/25		
LN sau thuế	0.68	QoQ ▲ 0.55 ▲ 419%	YoY ▲ 1.08 ▲ 269%
		tỷ VNĐ	

	9T 2025	
LN sau thuế	-0.93	YoY ▲ 0.32 ▲ 25.8%
		tỷ VNĐ

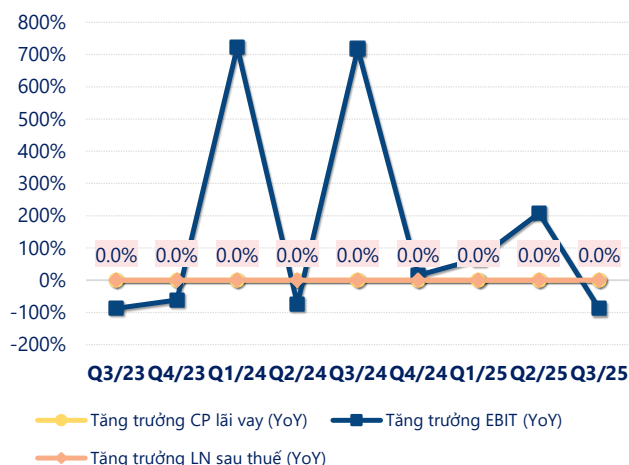


Tăng trưởng lợi nhuận



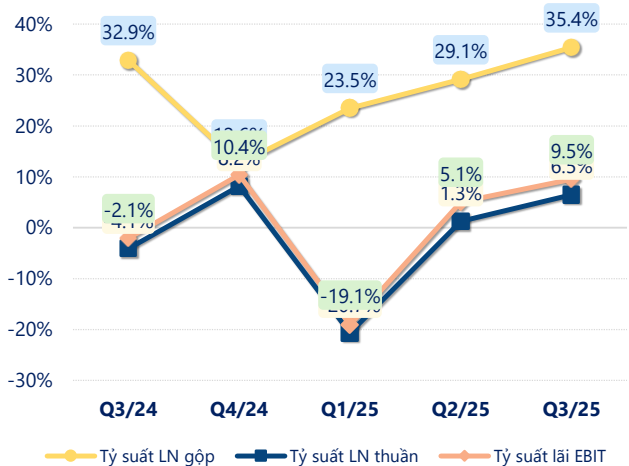
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



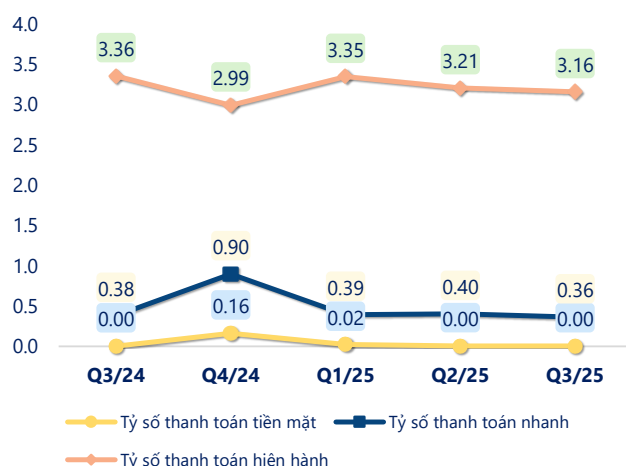
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



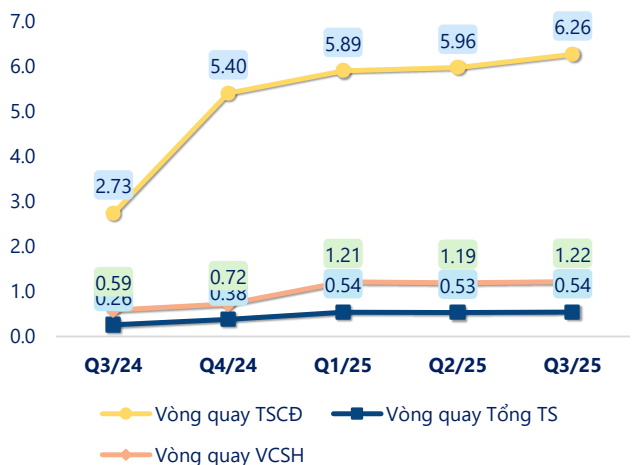
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



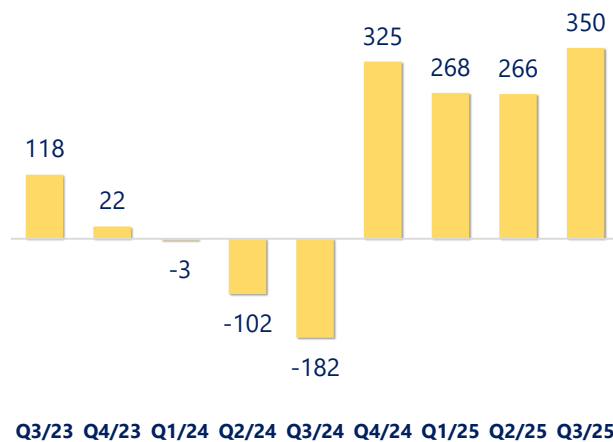
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	10.6	8.47	24.7%	32.4	35.3	-8.0%
Giá vốn hàng bán	6.82	5.69	19.9%	22.8	25.4	-10.5%
Lợi nhuận gộp	3.74	2.79	34.0%	9.68	9.85	-1.7%
Doanh thu HĐTC	0.07	0.08	-13.8%	0.22	0.14	56.4%
Chi phí TC	0.33	0.23	42.6%	1.22	1.23	-0.8%
Chi phí lãi vay	0.33	0.23	42.6%	1.17	0.82	42.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.39	0.51	-23.0%	1.92	2.43	-21.0%
Chi phí QLDN	2.40	2.48	-3.1%	7.50	7.43	0.9%
LN thuần từ HĐKD	0.68	-0.35	296%	-0.74	-1.10	32.8%
Lợi nhuận khác	-0.01	-0.05	81.4%	-0.18	-0.15	-27.0%
LN trước thuế	0.68	-0.40	269%	-0.93	-1.25	25.8%
Lợi nhuận sau thuế	0.68	-0.40	269%	-0.93	-1.25	25.8%
LNST của CĐ cty mẹ	0.68	-0.40	269%	-0.93	-1.25	25.8%

(Nguồn: fireant.vn)

